

BÁO CÁO

Công tác phục hồi chức năng trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2015 - 2017

Căn cứ Kế hoạch số 249/KH-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phát triển phục hồi chức năng tỉnh Bình Phước giai đoạn 2015-2020, sau thời gian tích cực triển khai các hoạt động, Sở Y tế xin báo cáo công tác Phục hồi chức năng tỉnh Bình Phước giai đoạn 2015-2017 như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Sở Y tế tỉnh Bình Phước
2. Địa chỉ: Quốc lộ 14 xã Tiến Thành, Thị xã Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước
3. Số điện thoại: 02713.889096
4. Số Fax: 06513.889383
5. Địa chỉ E-mail: nghiepvuybp@gmail.com
6. Cán bộ được phân công theo dõi công tác PHCN: Bs Trịnh Thị Thương, Chuyên viên phòng Nghiệp vụ Y, ĐT: 0973641354, Email: trinhthithuong2203@gmail.com.

Trên địa bàn tỉnh hiện có 7168 người khuyết tật đang hưởng các chính sách thường xuyên của Nhà nước, trong đó số người khuyết tật nặng là 4.961 người, đặc biệt nặng là 2.207 người.

Với sự nỗ lực phấn đấu không ngừng của của các cơ quan ban ngành trong tỉnh, đến nay công tác Phục hồi chức năng tỉnh Bình Phước đã đạt nhiều kết quả đáng ghi nhận.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC:

1. Mạng lưới, cơ sở vật chất trang thiết bị và nhân lực PHCN trên địa bàn tỉnh

- **Năm 2015:**

- Mạng lưới, cơ sở vật chất: Trên địa bàn tỉnh chưa có Khoa PHCN mà chỉ có 10 Tổ PHCN lồng ghép trong các khoa đông y tại BVĐK tỉnh, Bệnh viện YHCT tỉnh và TTYT các huyện/thị.

- Nhân lực: Có 38 bác sĩ, kỹ thuật viên, cán bộ làm công tác PHCN. Trong đó, số lượng Bác sĩ làm công tác PHCN là 11, 02 cử nhân vật lý trị liệu, 25 y sỹ YHCT, y sỹ đa khoa, điều dưỡng trung học đã qua các lớp tập huấn ngắn hạn.

- **Năm 2016:**

- Mạng lưới, cơ sở vật chất: Thành lập các Khoa Y học cổ truyền - phục hồi chức năng tại các Trung tâm Y tế huyện thị (trên cơ sở sáp nhập TTYT và Bệnh viện đa khoa huyện thị theo Quyết định số 2038/QĐ-UBND ngày 01/8/2016 của UBND tỉnh Bình Phước). Đối với tuyến xã có 73/111 Trạm Y tế các xã phường có triển khai thực hiện công tác phục hồi chức năng.

- Nhân lực: Bắt đầu triển khai đào tạo 15 bác sĩ và 32 kỹ thuật viên định hướng chuyên khoa PHCN tại Thành phố Hồ Chí Minh nên chất lượng cán bộ bắt đầu được nâng cao, tạo thuận lợi trong khám chữa bệnh và thanh toán BHYT về phục hồi chức năng.

- **Năm 2017:**

- Tại tuyến xã: 100% trạm y tế xã, phường, thị trấn có phân công cán bộ y tế phụ trách công tác PHCN, cán bộ này đã được bồi dưỡng kiến thức cơ bản về PHCN.

- Tại tuyến huyện: 100% Trung tâm y tế và 4 Bệnh viện đa khoa cao su có tổ chức PHCN (khoa, phòng, tổ PHCN), trong đó có 215 bác sĩ, y sỹ, kỹ thuật viên được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về chuyên ngành PHCN.

- Tại tuyến tỉnh: Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh đã trở thành đơn vị dẫn đầu về PHCN của tỉnh. Bệnh viện đang tích cực đẩy nhanh xây dựng (giai đoạn I) để khoa PHCN được khang trang hơn. Bệnh viện Đa khoa tỉnh với sự tài trợ hơn 300 triệu đồng của Dự án DIRECT đã triển khai cải tạo cơ sở vật chất cho khoa PHCN.

Với sự hỗ trợ của Dự án DIRECT, Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh, Bệnh viện đa khoa tỉnh, Trường Cao đẳng y tế và 11 TTYT các huyện thị đã được cung cấp trang thiết bị PHCN cơ bản. Các đơn vị cũng đã chủ động đầu tư thiết bị Vật lý trị liệu-PHCN nên cơ bản đáp ứng nhu cầu VLTL-PHCN của người khuyết tật, người dân trên địa bàn.

Toàn tỉnh hiện có 215 cán bộ làm công tác phục hồi chức năng. Trong đó: số lượng cán bộ trình độ Bác sỹ YHCT là 11, Bác sỹ PHCN là 25, còn lại 179 là cán bộ Cử nhân vật lý trị liệu, KTV vật lý trị liệu, y sỹ YHCT, y sỹ đa khoa và điều dưỡng trung học. Các bác sỹ PHCN đã qua lớp đào tạo 10 tháng tại Đại học Y Dược TPHCM nên đã trở thành nguồn lực cốt lõi trong các hoạt động PHCN hiện nay. Các cán bộ khác đã học qua các lớp tập huấn ngắn hạn về PHCN nên đã giải quyết phần nào khó khăn trong hoạt động của bộ phận phục hồi chức năng và trong việc thanh toán BHYT.

2. Hoạt động PHCN dựa vào cộng đồng.

Đẩy mạnh công tác PHCN dựa vào cộng đồng, trong đó chú trọng công tác phòng ngừa khuyết tật, phát hiện sớm, can thiệp sớm trẻ khuyết tật để góp phần cải thiện chất lượng cuộc sống của người khuyết tật.

- 80% các cơ sở PHCN có hoạt động tuyên truyền về phòng ngừa khuyết tật, về PHCN và PHCN dựa vào cộng đồng, góp phần nâng cao nhận thức cho các cấp lãnh đạo và cộng đồng.

- 100% huyện/thị có triển khai chương trình PHCNDVCD; 73/111 (chiếm 66%) xã, phường, thị trấn có triển khai chương trình PHCNDVCD.

Qua đào tạo cán bộ PHCN tuyến xã, tham gia điều tra thông tin về người khuyết tật và những đợt tổ chức hướng dẫn PHCN cho NKT tại nhà, cán bộ phụ trách PHCN của các Trạm y tế đã phân nào tiếp cận việc chăm sóc, PHCN dựa vào cộng đồng.

• **Dự án “Chương trình thực thi chính sách và trị liệu cho Người khuyết tật giai đoạn 2015-2020” tại tỉnh Bình Phước:**

Sở Y tế đã phối hợp với dự án VNAH triển khai các hoạt động phục hồi chức năng cho người khuyết tật trên địa bàn tỉnh, đạt được những kết quả sau:

- Năm 2016: Thực hiện khám lâm sàng cho 283 người khuyết tật, hướng dẫn PHCN tại nhà cho 242 người khuyết tật với 510 lượt tái khám và hướng dẫn tập luyện.

- Năm 2017: Thực hiện khám lâm sàng cho hơn 932 người khuyết tật, hướng dẫn phục hồi chức năng tại nhà cho 660 NKT với 1.083 lượt được tái khám và hướng dẫn tập PHCN; cung cấp 511 dụng cụ cho 399 NKT bao gồm dụng cụ chỉnh hình.

- Quý I/2018 (từ 10/2017 – 12/2017): Thực hiện khám lâm sàng cho hơn 208 người khuyết tật, hướng dẫn phục hồi chức năng tại nhà cho 356 NKT với 356 lượt được tái khám và hướng dẫn tập PHCN; cung cấp 207 dụng cụ cho 165 NKT bao gồm dụng cụ chỉnh hình.

Để đạt được thành tựu của các hoạt động là do có sự phối kết hợp với nhiều nguồn đơn vị chức năng trong tỉnh, sự hỗ trợ của các Bệnh viện YHCT, TTYT các huyện thị đã tổ chức các đợt khám và tập PHCN đã được tổ chức tốt với sự phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế và các bên liên quan trong tất cả các hoạt động khám, tập, tập huấn, gồm Bệnh viện YHCT tỉnh, TTYT huyện, Phòng Y tế, Hội Nạn nhân Da cam tỉnh và huyện, Trạm y tế xã phường (trong việc mời NKT đi khám và tập tại nhà).

3. Đào tạo:

Ngành Y tế đã phối hợp với Dự án VNAH triển khai thực hiện những hoạt động đào tạo sau:

- **Năm 2016:**

- Hỗ trợ Ban ĐPQG và các thành viên giám sát và báo cáo thực hiện chính sách Người khuyết tật: Có 115 cán bộ được tập huấn và Khung giám sát đánh giá đã được tập huấn cho Thị xã Đồng Xoài và Huyện Bù Đốp vào tháng 7/2016.

- Rà soát thông tư của BYT về danh mục dịch vụ PHCN được BH chi trả và triển khai tập huấn Thông tư 18 của Bộ y tế về về danh mục dịch vụ PHCN được BH chi trả cho ngành y tế Bình Phước vào tháng 8/2016, gồm trạm y tế 111 xã, ngành lao động các huyện thị, các bệnh viện và cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh, Sở y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh và huyện với 171 người đã được tập huấn.

- Đào tạo Bác sĩ về HĐTL/VLTL: 15 bác sĩ của Bình Phước đã và đang theo học lớp PHCN tại ĐH YD Tp HCM từ tháng 7/2016 đến tháng 7/2017. Tất cả các học viên đều ký cam kết phục vụ tại địa phương ít nhất 5 năm sau khi kết thúc khóa học. Các hóa tập huấn kỹ năng chuyên sâu về PHCN đã được tổ chức tại địa phương gồm Tập huấn Âm ngữ trị liệu cho 18 học viên, Tập huấn cầm tay chỉ việc về OT và PT cho 15 học viên từ 26-29/4/2016

- Đào tạo KTV HĐTL/VLTL: Vào tháng 10/2016 khóa KTV PHCN đã khai giảng từ tháng 10/2016 đến tháng 10/2017. Ngành y tế và các bệnh viện huyện chọn 32 học viên phù hợp bắt đầu khóa học vào ngày 03/10/2016 khám và tập cho bệnh nhân vào các đợt khám lâm sàng tại cộng đồng.

- **Năm 2017:**

- 15 bác sĩ định hướng PHCN đã hoàn thành đào tạo tại Đại học Y Dược TPHCM.

- 32 học viên khóa KTV PHCN đã khai giảng từ tháng 10/2016 và hoàn thành vào tháng 10/2017. Các học viên đã tham gia 100% các chuyến khám lâm sàng và tập PHCN nội viện cũng như tại nhà, cùng tham gia hỗ trợ/đăng ký

bệnh nhân, khám và tập cho bệnh nhân vào các đợt khám lâm sàng tại cộng đồng.

- 121 cán bộ y tế xã đã tham dự lớp PHCN 3 tháng khai giảng vào tháng 7/2017 và khóa II khai giảng đầu tháng 10/2017 đã hoàn thành. Việc đào tạo đã góp phần củng cố nguồn nhân lực PHCN tuyến cơ sở cho tỉnh.

- 19 cán bộ giảng viên tuyển tỉnh, 113 cán bộ y tế tuyển huyện thị và xã phường thị trấn cùng 484 người chăm sóc cho đã và đang được tập huấn về “*Nâng cao nhận thức về giới trong chăm sóc và hỗ trợ người khuyết tật*”. Các lớp tập huấn đã cung cấp những khái niệm cơ bản về Giới và Giới tính; Bình đẳng giới & nhu cầu giới của NKT; Quyền của NKT có tính đến yếu tố giới; Bao lực giới đối với NKT, Cung cấp kỹ năng chăm sóc NKT có tính đến yếu tố giới cho cán bộ y tế, người chăm sóc NKT...Điều này đã đem lại thay đổi lớn về nhận thức cho cán bộ y tế và cộng đồng trong hỗ trợ, chăm sóc NKT trên địa bàn tỉnh. *(Chi tiết xem phần phụ lục kèm theo)*

4. Khám lâm sàng và hướng dẫn tập PHCN và giao dụng cụ trợ giúp cho NKT

Sở Y tế phối hợp cùng Dự án DIRECT triển khai thực hiện khám lâm sàng từ tháng 10/2016 đến cuối tháng 12/2017 với 1.167 người khuyết tật đã được khám sàng lọc và can thiệp PHCN (đạt 58% chỉ tiêu dự án đề ra 2.000 NKT được khám sàng lọc). Về hoạt động tiếp tục thăm khám và hướng dẫn phục hồi chức năng tại nhà cho 1.934 lượt NKT (đạt 72% theo chỉ tiêu dự án đề ra 2,700 lượt người được thăm khám và hướng dẫn tập luyện PHCN); cung cấp dụng cụ hỗ trợ bao gồm dụng cụ chỉnh hình cho 564 NKT với 718 đơn vị dụng cụ đã được hỗ trợ. Công tác phối hợp tổ chức các đợt khám và tập PHCN đã được tổ chức tốt với sự phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế và các bên liên quan trong tất cả các hoạt động khám, tập, tập huấn, gồm Bệnh viện YHCT tỉnh, TTYT huyện, Phòng Y tế, Hội Nạn nhân Da cam tỉnh và huyện, Trạm y tế xã phường (trong việc mời NKT đi khám và tập tại nhà).

5. Danh mục kỹ thuật PHCN và thực hiện PHCN tại cơ sở y tế

Với cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực phù hợp, Sở Y tế đã thẩm định, phê duyệt danh mục kỹ thuật PHCN cho các đơn vị. Tuy nhiên, so với danh mục kỹ thuật trong lĩnh vực PHCN thì số kỹ thuật được phê duyệt còn khiêm tốn, phần lớn thuộc lĩnh vực vật lý trị liệu, vận động trị liệu. Tuy vậy, các cơ sở đã triển khai hơn 113.428 lượt VLTL-PHCN, góp phần nâng cao sức khỏe cho người bệnh nói chung và NKT nói riêng.

Tuy có nhiều khó khăn, nhưng trong thời gian qua, các cơ sở khám chữa bệnh trong tỉnh đã tích cực thực hiện các kỹ thuật trong phạm vi đơn vị để tiến hành phục hồi chức năng cho bệnh nhân, cả về ngoại trú và nội trú, tuy nhiên vẫn chỉ tập trung vào đối tượng người khuyết tật vận động, còn các dạng khuyết tật khác như dạng khuyết tật nhìn; dạng khuyết tật nghe, nói; dạng khuyết tật thần kinh tâm thần; dạng khuyết tật trí tuệ và dạng khuyết tật khác vẫn còn hạn chế.

- Phẫu thuật đục thủy tinh thể:

Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 2 đơn vị phẫu thuật đục thủy tinh thể là Bệnh viện đa khoa tỉnh và Trung tâm Phòng chống các bệnh xã hội tỉnh.

Nội dung	Năm	Đơn vị thực hiện	Số thực hiện phẫu thuật
Phẫu thuật đục thủy tinh thể	2015	TTPCCBXH	485
		BVĐK tỉnh	365
		Đơn vị khác	200
	2016	TTPCCBXH	251
		BVĐK tỉnh	460
		Đơn vị khác	350

	2017	TTPCCBXH	855
		BVĐK tỉnh	562

Ngoài ra, Hội Bảo trợ Người khuyết tật – Trẻ mồ côi – bệnh nhân nghèo tỉnh cũng đã triển khai đưa 160 người khuyết tật về Thành phố Hồ Chí Minh phẫu thuật đục thủy tinh thể.

- Công tác tầm soát dị dạng, bệnh tật bẩm sinh:

Tại các cơ sở khám chữa bệnh trong tỉnh và Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh triển khai thực hiện các hoạt động sàng lọc trước sinh và sàng lọc sơ sinh. Thông qua các hoạt động sàng lọc nhằm phát hiện sớm các dị tật bẩm sinh từ đó được can thiệp sớm khuyết tật bằng các biện pháp y học.

Nội dung		Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
Sàng lọc trước sinh	Số bà mẹ mang thai được sàng lọc trước sinh	10.020	5.700	7.900
	Số bà mẹ mang thai thực hiện lấy máu xét nghiệm sàng lọc trước sinh	213	1.019	823
	Số bà mẹ mang thai được siêu âm sàng lọc trước sinh	10.020	2.200	7.077
	Số ca bất thường được xác định bệnh lý	23	29	24
Sàng lọc sơ sinh	Số trẻ được lấy máu gót chân	3.247	4.955	3.479
	Số ca bất thường được xác định bệnh lý thiếu men G6PD	10	2	-

6. Phần mềm Quản lý thông tin người khuyết tật (DIS)

Sở Y tế đã phối hợp Dự án DIRECT tổ chức tập huấn phần mềm Quản lý thông tin người khuyết tật (DIS) cho 118 cán bộ y tế và đã triển khai cập nhật thông tin Người khuyết tật tỉnh Bình Phước vào phần mềm. Hiện nay, nhiều cơ sở đã sử dụng phần mềm Quản lý thông tin người khuyết tật (DIS) để phục vụ công tác PHCN, nhằm mục đích tra cứu thông tin NKT và nắm bắt tình hình khi cơ sở có nhu cầu trợ giúp về y tế. Số liệu NKT cập nhật trên phần mềm là

12.745 người. Tuy vậy, vẫn còn vài đơn vị chưa tiếp cận phần mềm DIS để phục vụ công tác PHCN.

Ngành y tế tiếp tục cùng Ngành Lao động Thương binh & Xã hội cùng nhau giám sát, góp phần củng cố và phát huy hiệu quả cập nhật, quản lý và khai thác sử dụng tốt phần mềm Quản lý thông tin người khuyết tật (DIS).

7. Hỗ trợ thẻ BHYT:

- Nhà nước hỗ trợ cấp thẻ BHYT cho tất cả người khuyết tật đặc biệt nặng và người khuyết tật nặng.

- Trong năm 2017, Dự án DIRECT hỗ trợ thẻ BHYT cho 33 người khuyết tật nhẹ có hoàn cảnh khó khăn sau khi khám sàng lọc.

8. Về thanh toán BHYT các dịch vụ PHCN:

* Năm 2016, có 18 cơ sở y tế được Sở Y tế phê duyệt danh mục DVKT phục hồi chức năng, hoặc DVKT phục hồi chức năng được phê duyệt lồng ghép trong DVKT của chuyên khoa nhi; 14 cơ sở y tế đã triển khai thực hiện và đề nghị cơ quan BHXH thanh toán trong năm 2016. Tổng chi dịch vụ kỹ thuật (DVKT) phục hồi chức năng là 6.004.136.000 đồng/179.737 lần thực hiện (theo số đề nghị của cơ sở khám, chữa bệnh BHYT); chiếm tỷ lệ 12,98% trong tổng chi phí thủ thuật, phẫu thuật cho đối tượng được hưởng trong toàn tỉnh (6.004.136.000 đồng/46.225.503.460 đồng) và bằng 1,98% tổng chi khám, chữa bệnh BHYT toàn tỉnh.

* Năm 2017:

6 tháng đầu năm 2017, chi phí khám, chữa bệnh phục hồi chức năng là 2.786.408.800 đồng/69.453 lần thực hiện dịch vụ; chiếm tỷ lệ 10,05% trong tổng chi phí thủ thuật, phẫu thuật và bằng 1% tổng chi khám, chữa bệnh BHYT toàn tỉnh.

III. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN:



1. Thuận lợi.

- Được sự quan tâm, hỗ trợ hợp tác tốt của các cấp, các ngành trong tỉnh nên các hoạt động phục hồi chức năng triển khai thuận lợi.

- Việc thực hiện dự án DIRECT theo Biên bản ghi nhớ hợp tác và Kế hoạch phối hợp thực hiện Dự án giữa Hội Trợ giúp người khuyết tật Việt Nam (VNAH) với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Phước và Sở Y tế tỉnh Bình Phước, góp phần hoàn thành các hoạt động PHCN năm 2017.

2. Khó khăn.

- Một vài đơn vị mới thành lập như Trung tâm y tế và việc thiếu bác sĩ đã được đào tạo PHCN nên vẫn còn 3 đơn vị chưa đưa vào hoạt động như Phú Riềng, Bù Gia Mập nên việc triển khai các hoạt động cung cấp dịch vụ PHCN cho NKT còn hạn chế.

- Do khó khăn về nguồn lực, tiến độ xây dựng chậm nên việc đưa vào hoạt động khoa PHCN của Bệnh viện YHCT tỉnh có chậm trễ.

- Tuy có triển khai đào tạo 01 lớp bác sĩ định hướng PHCN nhưng vẫn chưa đủ so với nhu cầu PHCN của các cơ sở KCB.

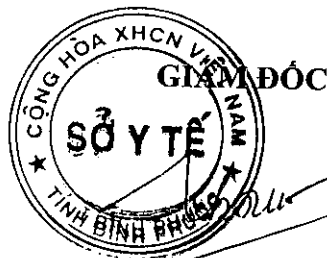
- Tại nhiều Trạm y tế phòng ốc không đủ điều kiện để phục vụ công tác PHCN. Trang thiết bị chỉ có trang thiết bị cơ bản không đủ để khám và điều trị PHCN cho người khuyết tật.

Trên đây là báo cáo của Sở Y tế tỉnh Bình Phước công tác phục hồi chức năng cho người khuyết tật trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2015-2017./.

Trân trọng! *K*

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- UBND tỉnh;
- Giám đốc SYT;
- Các PGĐ SYT;
- Các phòng chức năng;
- Website SYT;
- Lưu VT, NVY (12.3).



Nguyễn Đông Công

PHỤ LỤC

1. Về nhân lực và đào tạo:

* Số cán bộ được cử đi đào tạo, tập huấn về PHCN:

Chỉ số	2015	2016	2017
Số cán bộ được cử đi học (Từ chuyên khoa định hướng trở lên)	0	22	22
Số cán bộ được cử đi học cử nhân PHCN	00	00	00
Số cán bộ được cử đi học PHCN bậc cao đẳng	00	00	00
Số cán bộ được cử đi học chuyển đổi từ 3 tháng trở lên	00	45	69
Số cán bộ được tập huấn nâng cao chuyên môn từ 1 tháng trở lên	11	6	22
Số giảng viên PHCNDVCD được Bộ Y tế tập huấn	00	00	00
Số giảng viên PHCNDVCD tuyển tình được Bộ Y tế tập huấn	00	00	00
Số cán bộ y tế xã được tập huấn về PHCN dựa vào cộng đồng	00	45	65
Số cộng tác viên PHCN dựa vào cộng đồng tại xã được tập huấn	00	00	6
Công tác tập huấn, đào tạo khác	00	00	8

* Tình hình tổ chức, nhân sự thực hiện công tác PHCN tại đơn vị

Năm	Thành lập Khoa/tổ PHCN	Số cán bộ PHCN	Trình độ cán bộ PHCN		
			Bác sỹ	Y sỹ, Điều dưỡng	KTV
2015	10	38	11	2 cử nhân VLTL	25
2016	10				
2017	17	215	36	147	32

* Trình độ chuyên môn và thâm niên công tác của cán bộ tại Khoa/tổ PHCN

Trình độ chuyên môn	2015	2016	2017
Tiến sỹ	00		00
BSCKII	00		00
BSCKI có chứng nhận VLTL-PHCN	3	4	4
BS có chứng nhận VLTL-PHCN	8		32
Cử nhân VLTL	2		3
Kỹ thuật viên VLTL	25		32
KTV Hoạt động trị liệu	0	0	0
KTV Ngôn ngữ trị liệu	0	0	1
Y sỹ, Điều dưỡng viên có chứng nhận VLTL-PHCN	0		147

2. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục hồi chức năng tại đơn vị:

STT	Tên TTB	2015	2016	2017
1	Máy xung điện	7	7	8
2	Ghế kéo cổ	3	3	3
3	Giường kéo lưng	6	6	6
4	Đèn hồng ngoại	37	37	44
5	Xe đạp tập tay chân	6	6	6
6	Ghế đá tạ	1	1	1
7	Thang tường	3	3	3
8	Vô lăng	1	1	1
9	Thanh song song	7	7	8
10	Khung tập đi	4	4	4
11	Ròng rọc	14	14	15
12	Dụng cụ tập cổ tay	5	5	5
13	Dụng cụ tập cổ chân	9	9	9
14	Ghế ngồi cho trẻ bại não	5	5	8
15	Gương đứng	5	5	7
16	Bàn đạp xe đạp	5	5	5
17	Máy kéo dẫn cột sống	9	9	9
18	Ghế tập đi	5	5	6
19	Máy điện châm 06 kênh ITO	62	62	79
20	Máy siêu âm điều trị kết hợp điện xung và điện phân thuốc	2	2	2
21	Máy siêu âm điều trị	7	7	7
22	Máy điện tần số thấp	1	1	1
23	Máy sóng ngắn	8	8	8
24	Máy Laser nội mạch	7	7	7
25	Thùng nấu sáp	2	2	2
26	Thiết bị từ trường trị liệu toàn thân	1	1	1
27	Buồng oxy cao áp với hệ thống tự tạo oxy	0	0	1
28	Bánh xe xoay tập vai	1	1	1
29	Ghế tập mạnh cơ chi trên và chi dưới	6	6	7
30	Giường tập VLTL	1	1	2
31	Khung tập đi trẻ em	7	7	9
32	Khung tập đi người lớn	2	2	3
33	Bàn kéo sống lưng	7	7	8
34	Ghế ngồi tập	1	1	1
35	Tạ tập	4	4	5
36	Bàn tập bước chân	1	1	1

37	Dụng cụ tập bàn đạp chân	3	3	6
38	Bàn tập xoay khớp hông	1	1	1
39	Bóng tập	5	5	8
40	Máy massage	1	1	1
41	Máy điện phân thuốc	1	1	1
42	Dụng cụ tập kéo đa năng	1	1	2
43	Dụng cụ chỉnh vẹo cột sống tư thế	4	4	4
44	xe đạp trò kháng	4	4	6
45	Bập bênh tròn	1	1	1
46	Cầu thang xoay để tập vai	1	1	2
47	Lò xo kéo	3	3	3
48	Bánh xe xoay tập vai	1	1	2
49	Thang gắn tường	0	0	1
50	Bàn tập Hoạt động trị liệu	0	0	1
51	Gậy 3 chấu	0	0	2
52	Nạng nách	0	0	2
53	Thảm trải sàn	0	0	1
54	Ghế ngồi cho KTV	0	0	2
55	Gối ôm trẻ em	2	2	5
56	Bục tam giác	0	0	1
57	Máy kích thích thần kinh cơ	1	1	1
58	Túi chườm nóng,	1	1	1
59	Túi chườm lạnh	1	1	1
60	Xe lăn	6	6	6
61	Bộ giác hơi	2	2	2
62	Dụng cụ kéo dẫn gân gót	1	1	1
	Tổng	292	292	357

3. Thông tin về các dịch vụ/trợ giúp y tế PHCN cho người khuyết tật đang được đơn vị cung cấp trong các năm và số lượng được thụ hưởng:

STT	Dịch vụ/Danh mục kỹ thuật	Số lượng		
		Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
1	Vật lý trị liệu – PHCN	101.736	116.299	115.721
2	Kỹ thuật xoa bóp vùng	178	207	450
4	Kỹ thuật xoa bóp toàn thân	97	44	72
5	Điều trị bằng siêu âm	203	178	405

6	Điều trị bằng tia hồng ngoại	216	273	630
7	Điều trị bằng máy kéo giãn cột sống	55	85	210
8	Kỹ thuật tập tay và bàn tay cho người bệnh liệt nửa người	11	25	92
9	Tập lăn trở khi nằm	00	44	92
10	Tập thay đổi tư thế từ nằm sang ngồi	00	45	92
11	Tập ngồi thẳng bằng tĩnh và động	00	22	92
12	Tập thay đổi tư thế từ ngồi sang đứng	00	05	92
13	Tập đứng thẳng bằng tĩnh và động	45	12	92
14	Tập đi với thanh song song	15	87	92
15	Tập lên, xuống cầu thang	150	37	92
16	Tập vận động thụ động	20	252	462
17	Tập vận động có trợ giúp	15	45	140
18	Tập vận động chủ động	00	31	164
19	Tập vận động có kháng trở	53	11	103
20	Tập kéo dẫn	23	208	390
21	Tập với thang tường	47	55	168
22	Tập với ròng rọc	21	102	250
23	Tập với dụng cụ quay khớp vai	101	47	132
24	Tập với xe đạp tập	00	159	72
25	Kỹ thuật kéo nắn trị liệu	00	123	356
26	Tập mạnh cơ đáy chậu (cơ sàn chậu, Pelvis floor)	27	15	78
27	Tập các vận động thô của bàn tay		33	97
28	Tập đi với gậy	27		12

4. Công tác phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng:

4.1. Các thông tin chung:

Năm	Năm		
	2015	2016	2017
Tổng số xã trên địa bàn	111	111	111
Số xã triển khai công tác CSSK-PHCN cho NKT	65	73	73
Số xã triển khai chương trình sàng lọc, can thiệp sớm khuyết tật			
Số người khuyết tật được lập hồ sơ theo dõi sức khỏe		7.289	
Số người khuyết tật có nhu cầu được tiếp cận các dịch vụ PHCN phù hợp để hòa nhập cộng đồng	6.333	6.817	7.168
Số Trạm Y tế xã có phân công cán bộ y tế phụ trách công tác PHCN	65	73	73
Số xã đã triển khai PHCNDVCD	65	73	73
Số xã hiện đang triển khai PHCNDVCD	65	73	73
Ngân sách chi phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật	65	73	73

Ngân sách chi cho PHCN			200 triệu
Ngân sách chi cho cấp dịch vụ hỗ trợ			

5. Danh mục kỹ thuật PHCN được phê duyệt tại các đơn vị

STT	Đơn vị	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
1	BV YHCT tỉnh	68	68	71
2	BV ĐK tỉnh			89
3	TTYT TX Bình Long			22
4	TTYT TX Phước Long			50
5	TTYT huyện Bù Đốp			45
6	TTYT huyện Bù Đăng			33
7	TTYT huyện Chơn Thành			18
8	BVĐK cao su Lộc Ninh	0	18	28
9	BVĐK cao su Phú Riềng	0	2	3
10	BVĐK cao su Bình Long		15	
11	TTYT huyện Lộc Ninh			70

6. Công tác Phục hồi chức năng

6.1 Tổng số dụng cụ đã cấp cho NKT từ 2016-2017

TT	Loại dụng cụ	Bình Phước
1	Xe lắc, xe lắc điện	25
2	Xe lăn có bộ	18
3	Xe lăn phổ thông	39
4	Xe lăn bại não	0
5	Giường chuyên biệt (tắm rửa, đi vệ sinh)	8
6	Gậy	44
7	Ghế bộ	120
8	Khung tập đi	22
9	Chân giả	16
10	Nẹp	18
11	Giày chỉnh hình	3
12	Ghế bại não	21
13	Dụng cụ thực hành kỹ năng tập đi (xe 3 bánh tập đi, khung đi tựa khuỷu,..)	13

14	Dụng cụ ngăn ngừa biến dạng, biến chứng trẻ bại não (Nón bảo vệ đầu, gối tập VLTL..)	7
15	Nạng	
16	Dụng cụ thích nghi OT (gậy gấp đồ, ..)	39
17	Ghế tắm	3
18	Bàn thích nghi (Bàn đứng sấp)	0
19	Giày nâng bàn chân rỗ	6
20	Khác (gậy dò đường, nẹp nâng bàn tay rỗ, đai lưng, đai gối,...)	29
Tổng số dụng cụ		80
Tổng số NKT hưởng lợi		511
		399

6.2 Tổng số dụng cụ đã cấp cho NKT quý I năm 2018

STT	Loại dụng cụ	Số lượng
1	Xe lắc	
2	Xe lăn có bộ vệ sinh	14
3	Xe lăn bại não	6
4	Xe lăn/giường đặc biệt	0
5	Gậy	26
6	Ghế bộ vệ sinh	34
7	Khung đi	34
8	Chi giá	20
9	Nẹp	4
10	Giày chỉnh hình	34
11	Ghế bại não	0
12	Dụng cụ hỗ trợ để tập luyện khả năng di chuyển/dịch chuyển	1
13	Dụng cụ thích nghi để hỗ trợ và ngăn ngừa biến dạng, biến chứng thứ phát cho trẻ em Bại não	0
14	Dụng cụ thích nghi để tăng khả năng di chuyển/dịch chuyển: nạng, bàn di chuyển, khung đi, ...	11
15	Dụng cụ thích nghi Hoạt động trị liệu (muỗng, chai nước, nón bảo vệ đầu, ...)	0
16	Ghế tắm rửa	
17	Bàn thích nghi	0
18	Giày hỗ trợ	0
		19

19	Khác	4
Tổng số dụng cụ		207
Tổng số người hưởng lợi		165

6.3 SỐ LIỆU KHÁM SÀNG LỌC CHO NKT TỪ CHƯƠNG TRÌNH DIRECT Từ 2016 - 2018

TT	Đơn vị huyện	khám sàng lọc			Tổng cộng
		2016	2017	Q.1/ 2018	
1	Phước Long	36	34	2	72
2	Bình Long	44	90	1	135
3	Bù Gia Mập	10	55	3	68
4	Chơn Thành	52	14	51	117
5	Phú Riềng	12	39	4	55
6	Hớn Quản	1	152	1	154
7	Đồng Xoài	65	28	30	123
8	Đồng Phú	54	176	4	234
9	Lộc Ninh		105	8	113
10	Bù Đốp		94	2	96
11	Bù Đăng	9	143	104	256
Tổng cộng		283	930	210	1425



6.4 Số liệu thăm khám và hỗ trợ cho NKT từ chương trình DIRECT

TT	Đơn vị huyện	Thăm khám cho NKT			Tổng cộng
		2016	2017	Q.1/ 2018	
		Số người	Số người	Số người	
1	Phước Long	28	19	5	52
2	Bình Long	37	83	59	179
3	Bù Gia Mập	6	20	6	32
4	Chơn Thành	51	9	3	63
5	Phú Riềng	8	9	5	22
6	Hớn Quản	0	98	13	111
7	Đồng Xoài	60	16	8	84
8	Đồng Phú	48	130	67	245

9	Lộc Ninh	0	88	73	161
10	Bù Đốp	0	81	67	148
11	Bù Đăng	4	107	50	161
Tổng cộng số người		242	660	356	1258
Tổng cộng số lượt thăm khám		510	1083	356	1949

6.5 Số liệu TTB Phục hồi chức năng do Dự án DIRECT hỗ trợ

Số	Tên đơn vị	DIRECT	TTB do NSNN
1	Khoa PHCN - BVĐK tỉnh BP	x	x
2	Bệnh viện YHCT tỉnh Bình Phước	x	x
3	Trường Cao đẳng Y tế tỉnh Bình Phước	x	0
4	TTYT Đồng Phú	x	x
5	TTYT Phước Long	x	x
6	TTYT Phú Riềng	x	0
7	TTYT Bù Gia Mập	x	0
8	TTYT Bù Đăng	x	x
9	TTYT Bù Đốp	x	0
10	TTYT Lộc Ninh	x	x
11	TTYT Hớn Quản	x	x
12	TTYT Bình Long	x	x
13	TTYT Chơn Thành	x	x
14	TTYT Đồng Xoài	x	0

Số lượng người khuyết tật được Dự án hỗ trợ thẻ BHYT trong năm 2017:

STT	huyện thị	Số NKT là nam	Số NKT là nữ	Tổng
1	Hớn Quản	4	5	9
2	Bù Đốp	2	2	4
3	Bình Long	3	1	4
4	Đồng Phú	5	1	6
5	Phước Long	1	5	6
6	Lộc Ninh	2	2	4
	Tổng	17	16	33